

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MHP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MHP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MHP DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH ĐTPT MHP

2. Mã số doanh nghiệp: 2301184266

3. Ngày thành lập: 08/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu Shophouse, Khu nhà ở xã hội Kinh Bắc, thôn Đình, Thị trấn Phố Mới, Huyện
Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0854142568

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
9.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
10.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
13.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
17.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
18.	Xây dựng công trình điện	4221
19.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
20.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
21.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
35.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
36.	Bán buôn thực phẩm	4632
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
39.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
43.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
47.	Bán buôn tổng hợp	4690
48.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
49.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

54.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
55.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
56.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
57.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
58.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
59.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
60.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
62.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
63.	Bốc xếp hàng hóa	5224
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
66.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: cho thuê nhà xưởng, văn phòng; Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
67.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty sản xuất, kinh doanh	8299
69.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VẤN	Việt Nam	Thôn Hôm, Xã Đào Viên, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2.880.000.000	48,000	125915566	
2	NGUYỄN GIA THỊNH	Việt Nam	Bát Phí, Xã Nhân Hòa, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	3.120.000.000	52,000	027078009281	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN GIA THỊNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *16/11/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *027078009281*

Ngày cấp: *25/06/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Bát Phí, Xã Nhân Hòa, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Bát Phí, Xã Nhân Hòa, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh*